Trang Chùa Vạn Phật xin kính tùy hỷ công đức cùng các phật tử tại Hoa Kỳ và Việt Nam đã phát tâm giúp đánh máy lại trọn bộ Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh này.

Đại Phương Quảng Phật
Hoa Nghiêm Kinh

Hán Dịch: Đại-Sư Thật-Xoa-Nan-Đà

Việt Dịch: HT Thích Trí Tịnh

Mục Lục:

hết quyển 80)

40. Phẩm Nhập bất-tư-nghì giải-thoát cảnh-giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện thứ bốn mươi. (Hán bộ trọn q. 81)

****

Thay Lời Tựa

Kinh Hoa Nghiêm là bộ kinh đại thừa, là vua trong các kinh, với nội dung siêu việt tuyệt luân hùng vĩ, tráng lệ nguy nga, thể hiện pháp thân, tư tưởng và tâm nguyện của Phật.

Hoa Nghiêm tiếng Phạn là Avatamsaka, có nghĩa là đóa hoa thanh khiết tuyệt đẹp nhất trần gian, ngát hương khắp mười phương các cõi pháp giới.

Tư tưởng Hoa Nghiêm trình bày vạn pháp do tâm sanh. Tâm là thực thể của vạn pháp. Tâm vọng thì vạn pháp hoạt hiện sai biệt hình hình sắc sắc, trùng trùng duyên khởi, cái này có cái kia có và ngược lại, như lưới đế châu. Tâm chơn thì pháp giới tánh với Tâm là một, vạn pháp đồng nhất thể. Tâm thanh tịnh thì thấu đạt chơn lý Phật tánh, suốt thông pháp giới vô ngại, thể nhập bất tư nghì giải thoát hạnh môn. Kinh Hoa Nghiêm, đức Phật chỉ cho chúng-sanh thấu rõ cội nguồn của xum la vạn tượng do mê thức vọng tưởng nghiệp duyên hình thành, các pháp hiện hành trong vũ trụ là huyễn hóa, như hoa trong gương, như trăng trong nước. Tất cả vạn pháp trong pháp giới đều từ tâm sanh. Tâm trùm khắp cả pháp giới. Tất cả vạn hữu vũ trụ có thể nằm gọn trong hạt cải. Hạt cải có thể thâu nhiếp tất cả vũ trụ vạn pháp. Thể tánh của Tâm nhiếp thâu tất cả. Tất cả là một, một là tất cả. Đó là bản tánh vô ngại của Tâm. Bản tánh chơn tâm suốt thâu vạn pháp hữu tình và vô tình; lấy toàn thể pháp giới tánh làm lượng; lấy xứng tánh bất tư nghì vô ngại giải thoát làm thể. Đó là ý nghĩa căn cốt của Kinh Hoa Nghiêm.

Bởi thế, nếu Kinh Đại Bát Nhã tiêu biểu cho tư tưởng Phật Pháp đại thừa về lý chơn không vô ngại, thì Kinh Hoa Nghiêm đại biểu cho tư tưởng Phật Pháp đại-thừa về lý hữu hóa duyên sanh của vạn pháp.

Ngoài ra Kinh Hoa Nghiêm còn là một thông điệp, một bài học phong phú sinh động muôn đời, trao gởi cho hành giả có tâm hướng thượng đại-thừa, tu là cần phải học phải hành qua hình ảnh Thiện Tài đồng tử tham bái cầu học đạo với năm mươi ba vị thiện tri thức, là bằng chứng cho ta thấy rằng tu học đạo bồ-đề điều tiên quyết cần phải khắc phục nội tâm cống cao ngã mạn, dục vọng loạn tưởng; ngoài thân khiêm cung cầu tiến hành trì phương pháp Hoa Nghiêm tuyệt đỉnh, tìm chân sư liễu ngộ mới mong hiển lộ được Phật tánh chơn tâm của mình.

Nên nghiên tầm ý nghĩa của Kinh Hoa Nghiêm là khai mở quang lộ trở về bản tánh chơn tâm thanh tịnh sáng suốt thường nhiên ; là biết được tự thể của các pháp hiện hành trong thế giới vũ trụ ; là thấu suốt cội nguồn sanh sanh hóa hóa của hữu tình và vô tình chúng-sanh; là quán chiếu bí yếu mật nghĩa viên dung tương quan của tâm và cảnh, để rồi từ đó có thể thống triệt lý viên dung vô ngại chủ và khách của vạn pháp, hiện hành sanh hóa, tương duyên tương nhơn quả, tương sanh tương diệt. Tất cả vạn pháp toàn triệt ảnh hiện trên đài gương chơn như thể tánh. Thế nên, thọ trì Kinh Hoa Nghiêm là bước vào cửa phương tiện cầu tu học đạo, là nhân tố đặc thù hy hữu ly vọng hoàn chơn.

Bởi công đức đặc thù nhiệm mầu vi diệu của Kinh Hoa Nghiêm như thê, nên người có thiện duyên thấy Kinh Hoa Nghiêm mà biết phát tâm thành kính tin sâu, thì như chính mình được thấy Phật. Người thành tâm đọc Kinh Hoa Nghiêm như trực tiếp nghe Phật khai thị. Người chí thành phụng thờ Kinh Hoa Nghiêm như chính mình trực tiếp phụng thờ

Phật. Người phát tâm bồ-đề ấn tống Kinh Hoa Nghiêm có công-đức như được cúng dường Phật, như được thỉnh Phật trụ thế chuyển pháp luân, như được dự vào sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh của chư Phật. Kinh Hoa Nghiêm cao sâu, nhiệm mầu vi diệu như thế, nên những ai thành kính phát tâm ấn tống thọ trì kinh này, thì phải biết rằng người đó nhiều đời gieo thiện duyên bồ-đề, đã từng làm sứ giả của Phật và đã từng ở trong ngôi nhà chánh pháp.

Phật-Học-Viện Quốc-Tế nhận thấy thời mạt pháp này, pháp nhược ma cường, để cho chánh pháp đại thừa được trường tồn phổ cập nhân gian, làm rường cột cho niềm tin chánh đạo, ngõ hầu thức tỉnh quần mê sớm hồi đầu về bến giác. Nên nguyện cùng chư Phật tử bốn phương, đồng chí hướng đại thừa vô lượng đạo, đồng tâm thành kính in lại bộ kinh đại thừa quý giá này, để kết thiện duyên vô thượng bồ-đề, cùng các bạn hiền đang hướng nguyện tiến bước theo gót chân Phật trở về giác tánh chân như.

Ngưỡng nguyện chư tôn thiền đức và các bậc thiện hữu tri thức Phật tử gần xa phát tâm hoan hỷ hộ trì.

Thành tâm kính lậy Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo tác đại chứng minh.

Phật Đản 2532 - Mậu Thìn 1988

THÍCH ĐỨC NIỆM

****

Lời Nói Đầu Của Dịch Giả

Khảo cứu theo truyền sử trong đại-tạng, khi thành đạo Vô-thượng Chánh-giác, chưa vội rời đạo-tràng Bồ-Đề, đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật với pháp-thân Tỳ-Lô-Giá-Na, cùng chư đại Bồ-Tát chứng giải-thoát-môn, tuyên thuyết Kinh Hoa-Nghiêm.

Sau khi đức Phật nhập diệt lối sáu trăm năm, do Long-Thọ Bồ-Tát, Kinh Hoa-Nghiêm này mới được lưu truyền bằng phạn-văn. Toàn bộ Kinh chữ Phạn có một trăm ngàn bài kệ, chia làm bốn mươi tám phẩm.

Đến nhà Đường, Đại-Sư Thật-Xoa-Nan-Đà từ nước Vu-Điền mang bổn Kinh chữ Phạn này sang Trung-Quốc dịch ra Hán văn. Nhưng Đại-Sư chỉ dịch ra được ba mươi chín phẩm, từ phẩm 'Thế-Chủ Diệu-Nghiêm' đến phẩm 'Nhập-Pháp-Giới', cộng có ba mươi sáu ngàn bài kệ theo Phạn-văn, còn lại chín phẩm sáu mươi bốn ngàn bài kệ Phạn-văn chưa được dịch ra Hán-văn.

Kế đó, Pháp-Sư Bác-Nhã, người Kế-Tân dịch thêm phẩm Phổ-Hiền-Hạnh-Nguyện ra Hán-văn, thành phẩm thứ bốn mươi của bộ Kinh Hoa-Nghiêm này.

Nguyên bổn chữ Hán chia ra làm tám mươi mốt quyển. Vì xét thấy chia quyển ra như thế, có nhiều phẩm bị cắt ra làm hai ba quyển hoặc nhiều hơn, thành thử mạch văn bị gián đoạn, nên khi phiên dịch ra Việt-văn, tôi chỉ lấy phẩm mà không theo quyển của bổn chữ Hán. Tuy nhiên, tôi vẫn chia số quyển của bổn chữ Hán trong bổn Việt-văn này, để tiện sự so cứu cho người đọc.

Kinh này gọi đủ là 'Đại-Phương-Quảng Phật Hoa-Nghiêm', ta quen gọi là Kinh Hoa-Nghiêm.

Nội dung của Kinh này đứng trên cảnh-giới bất-tư-nghì giải-thoát, chư pháp-thân Đại-Sĩ thừa oai thần của đức Phật tuyên dương công-đức cùng cảnh-giới của chư Phật và xương

minh nhơn hạnh xứng tánh bất-tư-nghì của chư đại Bồ-Tát.

Kinh Hoa-Nghiêm này đã hoàn toàn ở trong lãnh vực xứng tánh bất-tư-nghì giải-thoát mà xương minh, nên mỗi lời mỗi câu trong Kinh này đều lấy toàn thể pháp-giới tánh làm lượng. Đã là toàn thể pháp-giới tánh nên tất cả Giáo, Lý, Hạnh, Quả nơi đây đều dung thông vô-ngại, nên cũng gọi là vô-ngại pháp-giới.

Từng bực cứu cánh của vô-ngại pháp-giới là Sự-sự vô-ngại pháp-giới, chỗ chứng nhập hoàn toàn của chư Phật mà chư pháp-thân Bồ-Tát thời được từng phần.

Muốn hiểu thấu phần nào cảnh-giới trên đây, người học đạo cần phải biết rõ bốn pháp-giới, bốn cấp bực mà chư đại-thừa Bồ-Tát tuần tự tu chứng :

1. Lý vô-ngại pháp-giới

2. Sự vô-ngại pháp-giới

3. Lý sự vô-ngại pháp-giới

4. Sự-sự vô-ngại pháp-giới

'Lý' tức là chơn-lý thật-tánh, là thể tánh chơn thật của tất cả pháp, nên cũng gọi là pháp-tánh hay pháp-giới-tánh, chơn-như-tánh. Tất cả pháp trong vũ trụ đều đồng một thể tánh chơn thật ấy. Thể-tánh ấy dung thông vô-ngại, nên gọi là 'Lý vô-ngại pháp-giới'. Người chứng được lý vô-ngại này chính là bực thành-tựu căn-bổn-trí, mà bắt đầu dự vào hàng pháp-thân Bồ-Tát.

Tất cả pháp 'Sự' đều đồng một thể-tánh chơn-thật, tức là đồng lấy pháp-tánh làm tự thể. Toàn-thể 'Sự' là pháp-tánh, mà pháp-tánh đã viên-dung vô-ngại, thời toàn sự cũng vô-ngại, nên gọi là 'Sự vô-ngại pháp-giới'. Người chứng được pháp-giới này chính là bực pháp-thân Bồ-Tát thành-tựu sai-biệt-trí (cũng gọi là quyền-trí, tục-trí, hậu-đắc-trí).

Lý là thể-tánh của 'Sự' (tất cả pháp), 'Sự' là hiện-tượng của 'Lý-tánh'. Vậy thời lý-tánh tức là lý-tánh của sự, còn sự lại là sự-tướng của lý-tánh. Chính Lý-tánh là toàn-sự, mà tất cả sự là toàn Lý-tánh, nên gọi là 'Lý-sự vô-ngại pháp-giới'. Người chứng được lý-sự pháp-giới này thời là bậc pháp-thân Bồ-Tát đồng thời hiển phát cả hai trí (căn-bổn-trí và sai-biệt-trí).

Tất cả sự đã toàn đồng một thể-tánh mà thể-tánh thời dung thông không phân chia riêng khác, nên bất luận là một sự nào cũng đều dung nhiếp tất cả sự, và cũng đều tức là tất cả sự, một sự nhiếp và tức tất cả sự, tất cả sự nhiếp và tức một sự. Thế là sự-sự vô-ngại tự-tại, nên gọi là 'Sự-sự vô-ngại pháp-giới'. Người chứng được Sự-sự pháp-giới này là bực pháp-thân Bồ-Tát thành-tựu nhứt-thiết chủng-trí. Viên-mãn trí này chính là Đấng Vô-Thượng-Giác (Phật Thế-Tôn).

Sự-sự vô-ngại pháp-giới dung thông tự-tại, nội dung của toàn bộ Kinh Hoa-Nghiêm, được chứng minh trên toàn thể văn Kinh này. Nay xin lược dẫn một vài đoạn văn rõ nhứt để chư học-giả tiện tham cứu :

Sự-sự là tất cả sự hoặc là tất cả pháp, tức là toàn thể không-gian và thời-gian.

Về không-gian dung thông vô-ngại văn Kinh nói :

Bao nhiêu vi-trần trong thế-giới

Trong mỗi vi-trần thấy các cõi

Bửu quang hiện Phật vô lượng số

Cảnh-giới tự-tại của Như-Lai

....

Vô-lượng vô-số núi Tu-Di

Đều đem để vào một sợi lông,

Một thế-giới để vào tất cả

Tất cả thế-giới để vào một,

Thể tướng thế-giới vẫn như cũ

Vô-đẳng vô-lượng đều cùng khắp.

....

Trong một chân lông đều thấy rõ

Vô-số vô-lượng chư Như-Lai

Tất cả chân lông đều thế cả

Tôi nay kính lạy tất cả Phật

....

....

Về thời-gian dung-thông vô-ngại văn Kinh nói :

Kiếp quá-khứ để hiện, vị-lai,

Kiếp vị-lai để quá, hiện-tại,

Ba đời nhiều kiếp là một niệm

Chẳng phải dài vắn : hạnh giải-thoát.

....

Tôi hay thâm nhập đời vị-lai

Tất cả kiếp thâu làm một niệm,

Hết thảy những kiếp trong ba đời

Làm khoảng một niệm tôi đều nhập.

....

Về không-gian và thời-gian dung thông vô-ngại nhau, văn Kinh nói :

Khắp hết mười phương các cõi nước

Mỗi đầu lông đủ có ba đời

Phật cùng quốc-độ số vô-lượng

Tôi khắp tu hành trải trần kiếp.

Trong một niệm tôi thấy ba đời

Tất cả các đấng Nhơn-Sư-Tử

Cũng thường vào trong cảnh-giới Phật

Như-huyễn, giải-thoát và oai-lực.

....

....

Tất cả sự không ngoài thời-gian và không-gian. Thời-gian dung thông thời-gian, không-gian dung thông không-gian, thời-gian dung thông không-gian, không-gian dung thông thời-gian. Một không-gian dung thông tất cả không-gian, một thời-gian dung thông tất cả thời-gian, tất cả dung thông với một, thời-gian với không-gian, một cùng tất cả cũng đều dung thông như vậy. Đây chính là Sự-sự vô-ngại pháp-giới, mà cũng chính là cảnh-giới giải-thoát bất-tư-nghì mà Kinh Hoa-Nghiêm này lấy đó làm nội-dung như đã nói ở trên.

....

Lược giải một vài điều, để giúp phần nào cho học-giả khi cần thấy phải thấu triệt nội-dung của Kinh này. Vị nào muốn nghiên cứu đầy đủ xin xem bộ Hoa-Nghiêm đại-sớ của Tổ Thanh-Lương và Thập-huyền-môn của Tổ Hiền Thủ.

Tôi thành kính đem công-đức phiên dịch Việt-văn này hồi hướng cho tất cả chúng-sanh đồng về Tịnh-Độ, đồng sớm thành Phật.

Viết tại chùa Vạn Đức

Thủ Đức ngày Phật nhập Niết-Bàn

Rằm tháng Hai 2508

Dịch-Giả

Hân-Tịnh Tỳ-Kheo

Thích Trí Tịnh

****

Nghi Thức Sám Hối Trước Khi Tụng Kinh

(Dùng ba nghiệp thân, khẩu, ý thanh tịnh mà tụng kinh, thời phước đức vô-lượng, nên trước khi tụng kinh cần phải sám hối, sám hối tức là làm cho ba nghiệp thanh tịnh)

Nam-mô thập phương tận hư không giới nhứt thiết Chư Phật (1 lạy)

Nam-mô thập phương tận hư không giới nhứt thiết Tôn Pháp (1 lạy)

Nam-mô thập phương tận hư không giới nhứt thiết Hiền Thánh Tăng (1 lạy)

(Quỳ tay cầm hương cúng-dường phát nguyện)

Nguyện mây hương mầu này

Khắp cùng mười phương cõi

Cúng-dường tất cả Phật

Tôn Pháp, các Bồ-Tát,

Vô-biên chúng Thanh-văn

Và cả thảy Thánh-hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Trùm đến vô-biên cõi,

Khắp xông các chúng-sanh

Đều phát lòng bồ-đề,

Xa lìa những nghiệp vọng

Trọn nên đạo vô-thượng.

(Cầm hương lạy 1 lạy)

(Đứng chắp tay xướng) :

Sắc thân Như-Lai đẹp

Trong đời không ai bằng

Không sánh, chẳng nghĩ bàn

Nên nay con đảnh lễ.

Sắc thân Phật vô-tận

Trí huệ Phật cũng thế,

Tất cả pháp thường-trú

Cho nên con về nương.

Sức trí lớn nguyện lớn

Khắp độ chúng quần-sanh,

Khiến bỏ thân nóng khổ

Sanh kia nước mát vui.

Con nay sạch ba nghiệp

Quy-y và lễ tán

Nguyện cùng các chúng-sanh

Đồng sanh nước An-Lạc.

Án phạ nhựt ra vật (7 lần)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Thường-tịch quang tịnh-độ

A-Di-Đà Như-Lai

Pháp-thân mầu thanh-tịnh

Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Thật báo trang-nghiêm độ

A-Di-Đà Như-Lai

Thân tướng hải vi-trần

Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Phương-tiện thánh cư độ

A-Di-Đà Như-Lai

Thân trang-nghiêm giải-thoát

Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Cõi An-Lạc phương tây

A-Di-Đà Như-Lai

Thân căn giới đại-thừa

Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Cõi An-Lạc phương tây

A-Di-Đà Như-Lai

Thân hóa đến mười phương

Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Cõi An-Lạc phương tây

Giáo hạnh lý ba kinh

Tột nói bày y-chánh

Khắp pháp-giới Tôn-Pháp (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Cõi An-Lạc phương tây

Quan-Thế-Âm Bồ-Tát

Thân tử-kim muôn ức

Khắp pháp-giới Bồ-Tát (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Cõi An-Lạc phương tây

Đại-Thế-Chí Bồ-Tát

Thân trí sáng vô-biên

Khắp pháp-giới Bồ-Tát (1 lạy)

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Cõi An-Lạc phương tây

Thanh-tịnh đại-hải-chúng

Thân hai nghiêm : Phước, trí

Khắp pháp-giới Thánh-chúng (1 lạy)

(Đứng chắp tay nguyện) :

Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng-sanh 'trong pháp-giới, đều nguyện dứt trừ ba chướng (1) 'nên qui mạng (2) sám-hối (3).

(1 lạy, quỳ chắp tay sám hối) :

Chí tâm sám-hối :

Đệ tử ______ và chúng-sanh trong pháp-giới, từ đời vô-thỉ nhẫn đến ngày nay, bị vô-minh che đậy nên điên đảo mê-lầm, lại do sáu căn ba nghiệp (4) quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián (5) và tất cả các tội khác, nhiều vô-lượng vô-biên nói không thể hết. Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương mầu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chếu soi

tất cả. Lý mầu thường trụ đầy dẫy hư-không.

Con từ vô-thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối-tăm, chẳng thấy chẳng nghe chẳng hay chẳng biết, vì nhơn duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ (6), trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi. -- Kinh rằng : 'Đức Tỳ-Lô-Giá-Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường-tịch-quang, cho nên phải biết cả thảy các pháp đều là Phật-Pháp, mà con không rõ lại theo giòng vô-minh vì thế trong trí bồ-đề mà thấy không thanh-tịnh, trong cảnh giải-thoát mà sanh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ nay mới chừa bỏ ăn-năn, phụng đối trước các đức Phật và A-Di-Đà Thế-Tôn mà phát lồ (7) sám-hối, làm cho đệ-tử cùng pháp-giới chúng-sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô-thỉ, hoặc hiện-tại cùng vị-lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thảy đều được rốt-ráo thanh-tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu-tập cũng trọn thanh-tịnh, thảy đều hồi-hướng dùng trang-nghiêm Tịnh-độ, khắp với chúng-sanh, đồng sanh về nước An-Dưỡng.

Nguyện đức A-Di-Đà Phật thường đến hộ-trì, làm cho căn lành của đệ-tử hiện-tiền tăng-tấn, chẳng mất nhơn-duyên Tịnh-độ, đến giờ lâm-chung, thân an-lành niệm chánh vững-vàng, xem nghe đều rõ-ràng, tận mặt thấy đức A-Di-Đà cùng các Thánh-chúng, tay cầm đài hoa tiếp-dẫn đệ-tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo-hạnh Bồ-Tát, rộng độ khắp chúng-sanh đồng thành Phật đạo.

Đệ-tử sám-hối phát-nguyện rồi quy-mạng đảnh-lễ : Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới, đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Như-Lai, biến pháp-giới Tam-bảo. (1 lạy)

(lạy xong tiếp Nghi-thức tụng kinh ...)

Thích Nghĩa Sám Pháp:

(1) : Phiền-não, nghiệp nhơn, quả-báo, ba món đều hay làm chướng ngại đường giải thoát nên gọi : 'ba món chướng'.

(2) : Đem thân mạng về nương, giao phó cho Phật, Pháp, Tăng, chính là nghĩa của hai chữ 'Nam-mô'.

(3) : Nói đủ là Sám-ma hối-quá, 'Sám-ma' là tiếng Phạm, nghĩa là 'hối quá' tức là ăn-năn tội trước, ngừa giữ lỗi sau.

(4) : Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý sáu căn và ba nghiệp thân - khẩu - ý.

(5) : Giết cha, giết mẹ, giết thánh-nhơn, ác tâm làm thân Phật ra máu, phá hòa-hiệp Tăng, gọi là năm tội nghịch, nếu phạm sẽ bị đọa vào ngục Vô-gián nên gọi là tội Vô-gián - Ngục Vô-gián là chỗ thọ khổ không có lúc nào ngừng ngớt.

(6) : A-tu-la, Súc-sanh, Ngạ-quỉ, Địa-ngục, các đường đó vui ít khổ nhiều, do nghiệp dữ cảm ra.

(7) : Bày tỏ tội-lỗi ra trước Chúng Nhơn không chút giấu che thời gọi là phát lồ, trái với phú-tàng (che-giấu), Có phát-lồ thời tội mới tiêu, như bịnh cảm mà đặng phát hạn (ra mồ hôi).

****

Nghi Thức Trì Tụng

Bài Tán Lư Hương

Lư hương vừa ngún chiên-đàn

Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa

Lòng con kính ngưỡng thiết tha

Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.

Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-Tát Ma-Ha-Tát (3 lần)

CHƠN NGÔN TịNH PHÁP GIỚI

Án Lam (7 lần)

CHƠN NGÔN TịNH KHẨU NGHIỆP

Tu rị Tu rị ma ha tu rị tu tu rị ta-bà-ha (3 lần)

CHƠN NGÔN TịNH BA NGHIỆP

Án ta phạ bà phạ thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ bà phạ thuật độ ham (3 lần)

CHƠN, NGÔN PHỔ CÚNG DƯỜNG

Án nga nga nẳng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng (3 lần)

BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN

Nam-mô thập phương thường trụ Tam-Bảo (3 lần)

Lậy đấng tam giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Hoa-Nghiêm

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát bồ-đề tâm

Khi mãn báo-thân này

Sanh qua cõi Cực-Lạc.

Nam-mô Bản-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật (3 lần)

BÀI KỆ KHAI KINH

Phật-pháp rộng sâu rất nhiệm mầu

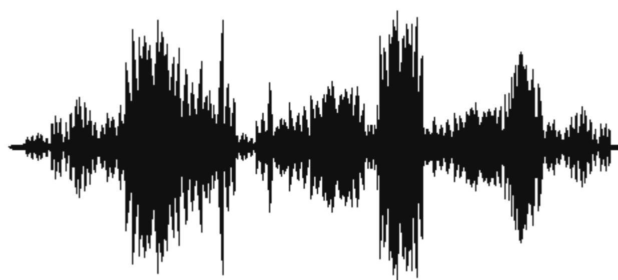
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu

Nay con nghe thấy chuyên trì tụng

Nguyện tỏ Như-Lai nghĩa nhiệm mầu

Nam-mô Hoa-Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ-Tát Ma-Ha-Tát (3 lần)

*****



Kinh Pháp Diệt Tận

Nguồn : Bothiphap.blogspot.com

1 Kinh Pháp Diệt Tận
2 8 Quyển Sách Qúy
3 Pháp Môn Niệm Phật
4 Hòa Thượng Tuyên Hóa Khai Thị
5 Tám Quyển Sách Qúy - Thích Thiện Hoa
6 37 PHẨM TRỢ ĐẠO
7 Tịnh Không Pháp Ngữ
8 PHÁP MÔN NIỆM PHẬT - THÍCH TRÍ TỊNH
9 Phật Dạy cuộc sống vô thường
10 TỨ DIỆU ĐẾ - THÍCH THIỆN HOA